

Questionnaire for ex-political prisoner in viet Nam

I/ Basic information on applicant in viet Nam:

1. Full name of ex-political prisoner : LÊ - VĂN - BA.
2. Date and place of birth: Sept 28th, 1945 at Thanh Đông - Điện Bàn Quảng Nam
3. Rank and position before April 1975 : Lieutenant, Section leader Psychological Special - District ĐÀ NẴNG
4. Military serial number : 65/207.853.
5. Date arrested : April 5th, 1975.
6. Date out of Camp : October 2nd, 1981.
7. Number and date of release certificate : 922/GRT, October 2nd 1981.
Camp: Tiên Lãng - Quảng Nam - Đà Nẵng
8. Mailing address of ex-political prisoner 82 Trưng Nữ - Vương Street Đà Nẵng City. Viet Nam
9. Current address : 50/4 Trưng - Nữ - Vương Street Đà Nẵng City.

II/ Full list of date and place of birth of ex-political prisoner immediate family and father, mother :

A/ Relatives to accompany with ex-political prisoner to be consisted for U.S Country.

Name	Date and place of birth	Sex	Married or Single	Relationship
1. Nguyễn thi Tuyết Lan	July 20 th 1950	female	Married	Wife
2. Lê Duy Thao	Jan 16 th 1970 Nhơn Hùng - Nghĩa Bình	Male	Single	Son
3. Lê thi Mai Trang	Feb 10 th 1973 Nhơn Hùng - Nghĩa Bình	Female	Single	Daughter
4. Lê thi Ngọc Dung	April 18 th 1983 Bình Hiên - Đà Nẵng	Female	Single	Daughter

B/ Complete family listing (living or dead) of ex-political prisoner :

Name	Relationship	Living or dead	Address.
1. Lê La	Father	Living	50/4 Trưng Nữ Vương Đà Nẵng
2. Nguyễn thi Tan	Mother	dead	50/4 Trưng Nữ Vương Đà Nẵng
3. Lê thi Tan	Elder Sister	Living	50/4 Trưng Nữ Vương Đà Nẵng
4. Lê thi Ken	Younger Sister	Living	50/4 - id - - -
5. Lê Tinh	Younger brother	Living	50/4 - id - - -

III/ Relatives outside Viet Nam - HỒ THỊ, Aí.

23327 - 94th P.L WEST - EDMONDS WA. 98020 USA

IV/ Have you submitted the application for family reunification until now? Not yet.

V/ Comment Remark:

I swear that the above information is true.

VI/ Listing of documents attached to this questionnaire

- Marriage certificate: 01
- Birth Certificates: 03
- Identity card (I.D Card): 004
- Release Certificate: 01
- photos: 05.

If you approve for my emigration to the U.S.A, please sent me a letter of introduction will you mind sending its address

LÊ: VĂN - BA: 82 Trưng Nữ Vương Street Đà Nẵng City Viet Nam

Đà Nẵng Feb: 08th, 1990



Lê Văn Ba

5 PHOTOS

Lê Văn Ba

Nguyễn Thị Tuyết Lan

Lê Đức Thảo

Lê Thị Mai Trang

Lê Thị Ngọc Dung

CÔNG AN TỈNH QUẢNG NAM
an ninh nhân dân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1764/ĐN-HĐAC
TPĐ

LIÊN / / H Ậ N
HỒ sơ xuất cảnh N

Ông, qx: Lê Văn Ba (1915)
Thường trú: 50/4 Trưng Nữ Vương - Đà Nẵng
xin di nước: Hoa Kỳ
Hồ sơ gồm có: Văn kiện
/ (hi giải quyết, chúng tôi gửi giấy mời, mong ông,
gây yên tâm ./-

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 3 năm 1989
/ / gửi nhận hồ sơ ký

Phu

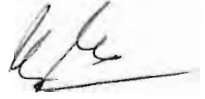
Trần Văn Phu

Kính Bà,

Tôi đã hoàn tất hồ sơ xuất cảnh ở Công
An - sẽ tiến hành đi ngay.

Kính mong Bà quan tâm giúp đỡ.
Xin chào Bà.

Đà Nẵng ngày 8/2/1990.



Lê Văn Ba.

Chuyển đến	Chuyển đến
Từ ngày tháng năm Ký tên đóng dấu	Từ ngày tháng năm Ký tên đóng dấu
Chuyển đến	Chuyển đến
Từ ngày tháng năm	Từ ngày tháng năm
NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	
Nội dung	Nội dung
Ngày tháng năm Trưởng công an	Ngày tháng năm Trưởng công an
Nội dung	Nội dung
Ngày tháng năm Trưởng công an	Ngày tháng năm Trưởng công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHẬN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số: 3104

Họ và tên chủ hộ: LÊ VĂN BA

Số nhà 50/4 Ngõ (hẻm):

Đường phố Trưng nữ vương CAND: Phước Ninh

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh, thành phố: Đà Nẵng

Ngày 29 tháng 7 năm 1985

Trưởng công an TP. Đà Nẵng

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)



THIỆT: Trần Văn B.

NIÊN KHAI THUỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh	Nam Nữ	Quan hệ với Chủ Hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc CNCC	Ngày, tháng năm đóng k _t nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của cơ quan công an
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01	Lê Văn Ba	1945	nam	cha	kéo xe	30/09/83	(27)		
2	Nguyễn Thị Tuyết Lan	1950	nữ	vợ	nồi tr _u		(27)		
3	Lê duy Thao	1970	nam	con		30/06/84	(27)		
4	Lê Thị Mai Trang	1973	nữ	con		30/08/82	(27)		
5	Lê Thị Ngọc Dung	1983	nữ	con			(27)		
6					Tính đến ngày 29/8/85 h _s g _o n 5 kh _a i				
					DANH MỤC NHỮNG NGƯỜI CHUYỂN ĐI				

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

Tỉnh, Thành phố

Đà Nẵng
Quận, Huyện

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyền số 02

Số 34

Xã, Phường

Phước Ninh

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người vợ Nguyễn Thị Tuyết Lan Họ và tên người chồng Lê Văn B.
Sinh ngày 20-7-1950 Sinh ngày 28-03-1948
Quê quán Nhơn hưởng An Nhơn Nghĩa Bình Quê quán Cẩm Thành Hội An Quảng Nam
Nơi đăng ký thường trú Tổ 6 An Lạc Nơi đăng ký thường trú Tổ 6 An Lạc
50/4 Trưng Nữ Vương Đà Nẵng 50/4 Trưng Nữ Vương Đà Nẵng
Nghề nghiệp Nhà ở Nghề nghiệp XV/HTX/TS
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam
Số CMND hoặc Hộ chiếu 210279387 Số CMND hoặc Hộ chiếu 201092325

Kết hôn ngày 04 tháng 11 năm 19 88

Chữ ký người vợ

Lan
Nguyễn Thị Tuyết Lan

Chữ ký người chồng

B.
Lê Văn B.

TM/UBND



Minh
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Thị Minh Hằng

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
HỒ CHÍ MINH

1947

(1) Căn cứ tại số 311/TK ngày 22 tháng 6 năm 1977 của Thủ tướng Chính phủ nước
 Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với các thành phần kinh tế, cần phải có
 chính quyền của chế độ cũ và đang có các đồng nghiệp công bố và trưng bày các tài liệu
 cần có thông tin liên lạc về các Phong trào, 7/7/77, 07/7/77, 07/7/77, 07/7/77
 Lưu ý: chỉ tại số 316/TK ngày 24/7/77 của Thủ tướng Chính phủ.
 (2) Kế hoạch này đã được ban hành tại số 24/TK ngày 4 tháng 9 năm 1977 của Thủ
 tướng Chính phủ, đang chờ ban hành.

WẠY CÁP, TẠY RA TRẠI CHO:

Dr. Van-Bor

El 28 de 8

Chanh Lohy - Lien Lien DN-DN
Coring Nel - reisy - phie Nims Quan F & M
gung dan dai

Every day trying to be their best and the
05/04/95 TTCT

Đã và là trong là trực tiếp trình bày này từ bị nạn nhân là;
hiệu Ninh - Lương An Ninh và các nhân sự khác của
 Trung ương Đảng và Chính phủ và các cơ quan và các tổ chức
 và các đoàn thể và các cơ quan và các tổ chức và các cơ quan và các tổ chức
 và các cơ quan và các tổ chức và các cơ quan và các tổ chức

Xcm

Trần Văn Thọ 02 Tháng 10 năm 1945

16/10

Loài này đã

Ans. 10000

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn : _____
Thị xã, Quận : _____
Thành phố, Tỉnh : _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số: 1993
Quyển số: 01

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Họ và tên	<u>Lê Thị Ngọc Dung.</u>		Nam, nữ	<u>Nữ.</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>10 - 04 - 1983.</u> (Mười tám - tháng tư - năm một ngàn chín trăm tám ba)			
Nơi sinh	<u>P. Bình Thiên - Đà Nẵng.</u>			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Lê Văn Ba</u>		<u>Nguyễn Thị Tuyết Lan.</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>		<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>		<u>Việt Nam.</u>	
Nghề nghiệp	<u>Kéo xe ô bánh</u>		<u>Nông</u>	
Nơi ĐKKK thường trú	<u>50/4 Trưng Nữ Vương</u> <u>Đà Nẵng</u>		<u>Cam Khê - Nhơn Trũng</u> <u>An Nhơn - Nghĩa Bình</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đăng khai.	<u>Lê Văn Ba</u> <u>50/4 Trưng Nữ Vương - Đà Nẵng</u>			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 20 tháng 10 năm 1983
T.M. UBND Nguyễn Phước Ninh
(Ký tên, đóng dấu)
CHỦ

Đăng ký ngày 29 tháng 3 năm 1984.
(Ký tên, đóng dấu, gửi rõ chức vụ)
T.M. UBND phường Phước Ninh.
(Ký và đóng dấu)
Đoàn Thứ

Xã, Thị trấn : _____

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số : _____

Thị xã, Quận : _____

BẢN SAO

Quyền số : _____

Thành phố, Tỉnh : _____

GIẤY KHAI SINH

Họ và tên	Lê Duy Thái		Nam, nữ
Sinh ngày, tháng, năm	10 - 1 - 1970		
Nơi sinh	Xã Hòa Thuận, huyện Nghi Xuân, tỉnh Nghệ An		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Lê Văn Thái	Nguyễn Thị Ngọc Lan	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Đầu bếp	Đầu bếp	
Nơi ĐKKK thường trú	Xã Hòa Thuận, huyện Nghi Xuân, tỉnh Nghệ An		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đăng khai	Lê Văn Thái Xã Hòa Thuận, huyện Nghi Xuân, tỉnh Nghệ An		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 10 tháng 1 năm 1980

T.M. UBND Xã Hòa Thuận, Nghi Xuân

Ký tên, đóng dấu

Đăng ký ngày 10 tháng 1 năm 1980

(Ký tên, đóng dấu, giải rõ chức vụ)

.....

(Ký và đóng dấu)

.....

[Signature]

CY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn : NH
Thị xã, Quận : HN
Thành phố, Tỉnh : NB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số H1.2.12

Số : _____
Quyển số : _____

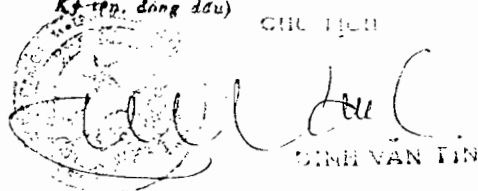
BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Họ và tên	<u>Lê Thị Mai Trang</u>	Nơi, nà	
Sinh ngày, tháng, năm	<u>10 - 02 - 1973.</u>	<u>Ngày mười - Tháng hai - Năm bảy ba</u>	
Nơi sinh	<u>Cẩm tiên - Nhãn hung - An nhơn - Nghĩa Bình</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	ME	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Lê Văn Ba</u>	<u>Nguyễn Thị Tuyết Lan</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Nông</u>	<u>Nông</u>	
Nơi ĐKKK thường trú	<u>Cẩm tiên</u>	<u>Cẩm tiên</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh họ họ CNCC của người đăng khai.	<u>Lê Văn Ba</u> <u>Cẩm tiên - Nhãn hung - An nhơn - Nghĩa Bình</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 24 tháng 10 năm 1986
TM. UBND Quảng Phước Ninh
Ký tên, đóng dấu

Đăng ký ngày 24 tháng 10 năm 1986
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)
TM. UBND Xã Nhơn Hào
ĐKT (ĐKT Kị X không đối)
Huỳnh Thành Chiến

CHỦ TỊCH

ĐINH VĂN TÍN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **201092325**

Họ tên **LÊ VĂN BA**



Sinh ngày **28-9-1945**

Nguyên quán **Cam thanh, Hội
an, Quảng nam - Đà nẵng**

Nơi thường trú **50/4 Trưng nữ
Vương, Thanh. P. Đà nẵng**

Dân tộc: kinh Tôn giáo: Phật giáo	
	NGÓN TRỎ TRÁI
	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH Sẹo chạm C.1cm5dưới sau tuổi mắt phải
	NGÓN TRỎ PHẢI
	Ngày 9 tháng 7 năm 1987 Kính thưa đồng chí TRƯỞNG TY CÔNG AN  Chí Liêm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **270279387**

Họ tên **NGUYỄN THỊ TUYẾT LAN**

Sinh ngày **20-7-1950**

Nguyên quán **Nhơn hưng.**

An nhơn, **Nghĩa bình.**

Nơi thường trú **Nhơn hưng,**

An nhơn, **Nghĩa bình.**



Dân tộc: <u>Kinh</u> Tôn giáo: <u>Không</u>	
	NGÓN TRỎ TRÁI
	
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
Nốt ruồi c, 2cm dưới, trước mép phải.	
Ngày 05 tháng 12 năm 1978  CHIEU TRƯỞNG TY CÔNG AN HƯNG TY <i>Thanh Đình</i>	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **01084254**

Họ tên: **LE DUY THAO**

Sinh ngày: **16-1-1970**

Nguyên quán: **Cà Mau**

Hội quán: **Đà Nẵng**

Nơi thường trú: **To 6 Phước**

ninh. Thành. P. Đà Nẵng



Dân tộc: <u>kinh</u>		Tôn giáo: <u>Phật giáo</u>	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		<u>Sẹo chạm Cằm trước</u> <u>đầu mắt trái.</u>	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày <u>6</u> tháng <u>1</u> năm <u>1988</u> TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TRƯỜNG TỶ CÔNG AN  <u>Li Chí Giem</u>	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **201004226**

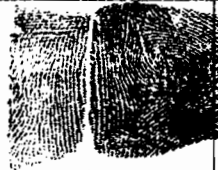
Họ tên **THỊ MAI TRĂNG**



Sinh ngày **10-2-1973**

Nguyên quán **Cẩm Thành, Hội
An, Quảng. N. Đà Nẵng**

Nơi thường trú **Tổ. 6, Phước
Ninh, Thành. P. Đà Nẵng.**

Dân tộc: ...kinh.....		Tôn giáo: ...Phật giáo.....	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Sẹo...chăm...C...lcm...sau đuôi...mắt...trái.....	
NGON TRÁI BÀI		Ngày...tháng...năm 1988	
NGON TRÁI PHẢI		TRƯỞNG TY CÔNG AN	
		 Lê Chí Giem	



Lê văn Ba
Sept 28, 1945

Thị trấn
Quảng Nam

Lê Duy Thảo
Jan 16th 1970
Nhơn Hùng
Bình

Lê Thị Mai Trang
Feb 10th, 1973
Nhơn Hùng
Bình

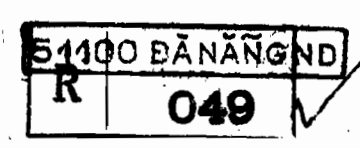
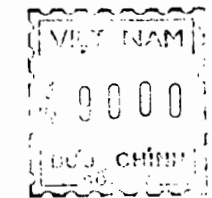
Lê Thị Ngọc Dung
Apr 18th 1983
Bình Hòa Dam

Nguyễn Thị Tuyết
Lan
July 20 1990
Nhơn Hùng
Bình -

From. Lê văn Ba

82 Trưng nữ vương Street
Đà Nẵng City.

VIỆT NAM



MAR 0 1 1990

TO: Mrs KHUẾ MINH THƠ

P.O BOX 5435

ARLINGTON VA 22205-0635



CONTROL

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date
____ Membership; Letter

6/10/90